

Số: 173/KH-MNXT

Bảo Yên, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON
XUÂN THƯỢNG GIAI ĐOẠN 2025-2030**

**PHẦN I: PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG
GIAI ĐOẠN 2020-2025)**

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi.

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non.

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ GD&ĐT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GD&ĐT

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ kế hoạch số 66/KH-SGDĐT ngày 24/9/2025 của Sở GD&ĐT kế hoạch triển khai chuyên đề “Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non” giai đoạn 2025-2028;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐU ngày 01/8/2025 của Đảng ủy xã Bảo Yên Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ xã Bảo Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/CB ngày 21/01/2025 của Chi bộ trường MN Xuân Thượng Nghị quyết đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025-2027.

2. Phân tích thực trạng và kết quả giai đoạn 2020-2025

Qua tổng hợp các báo cáo tổng kết hàng năm, chúng ta có thể đánh giá toàn diện môi trường bên trong và bên ngoài của nhà trường.

a. Phân tích môi trường bên trong (Điểm mạnh - Điểm yếu).

Yếu tố	Điểm mạnh	Điểm yếu
Đội ngũ	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn kết, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm cao. - Trình độ chuyên môn được nâng cao rõ rệt: Tỷ lệ giáo viên có trình độ Đại học tăng mạnh. Nhiều giáo viên đạt thành tích cao trong các hội thi GVĐG cấp huyện, tỉnh. - Năng động, sáng tạo, tích cực áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như Reggio Emilia. 	<ul style="list-style-type: none"> - Một số ít giáo viên còn chậm đổi mới phương pháp, kỹ năng ứng dụng CNTT còn hạn chế.
Chất lượng CSGD	<ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng giáo dục trẻ cuối năm luôn đạt tỷ lệ cao (trên 95% trẻ đạt yêu cầu). - 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần. - Triển khai hiệu quả các chuyên đề, mô hình như "Trường học lấy trẻ làm trung tâm", "Tăng cường tiếng Việt", "Mô hình dinh dưỡng cho bé". 	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi còn ở mức cao, là thách thức lớn nhất của nhà trường (năm học 2023-24 là 18,3%; 2024-25 là trên 18%). Đây là chỉ số cần tập trung cải thiện quyết liệt.
Cơ sở vật chất	<ul style="list-style-type: none"> - Khu trung tâm được đầu tư xây dựng khang trang, hiện đại, đáp ứng yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia. - Các điểm trường lẻ được quan tâm sửa chữa, nâng cấp. - Trang thiết bị, đồ chơi được bổ sung thường xuyên qua các nguồn đầu tư và xã hội hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đất tại một số điểm trường còn hạn hẹp, đặc biệt điểm 2 Vành (sân chơi nhỏ, thiếu phòng học đảm bảo diện tích). - Một số lớp 3 tuổi và nhóm trẻ còn thiếu đồ chơi, thiết bị theo danh mục tối thiểu.
Công tác Quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác tham mưu hiệu quả, tranh thủ được sự ủng hộ của các cấp để đầu tư xây dựng CSVC và thực hiện các nhiệm vụ lớn. - Công tác xã hội hóa được triển khai rất tốt, huy động được nhiều nguồn lực lớn từ cộng đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Việc kiểm tra, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên đôi lúc chưa thực sự sâu sát để tạo ra sự thay đổi rõ rệt ở những cá nhân còn hạn chế.

	<ul style="list-style-type: none"> - Đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 1 và KĐCLGD Cấp độ 2 là minh chứng cho năng lực quản trị. 	
--	---	--

b. Phân tích môi trường bên ngoài (Cơ hội - Thách thức)

Yếu tố	Cơ hội	Thách thức
Chính sách	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết 218/2025/QH15 về phổ cập GDMN cho trẻ 3-5 tuổi mở ra cơ hội được đầu tư sâu rộng hơn. - Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương. - Cuộc cách mạng 4.0 và chuyển đổi số trong giáo dục là thời cơ để đổi mới quản lý và dạy học. 	<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu ngày càng cao của xã hội và phụ huynh về chất lượng giáo dục.
Kinh tế - Xã hội	<ul style="list-style-type: none"> - Xã Bảo Yên có đời sống người dân dần được cải thiện, nhận thức về giáo dục được nâng lên. - Có nhiều chương trình, dự án hỗ trợ cho giáo dục vùng khó khăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ trẻ em là người dân tộc thiểu số rất cao (trên 98%) đặt ra thách thức lớn về rào cản ngôn ngữ. - Đời sống kinh tế của nhiều gia đình còn khó khăn, ảnh hưởng đến việc phối hợp chăm sóc, dinh dưỡng cho trẻ.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2025-2030

1. Tầm nhìn

Đến năm 2030, Trường Mầm non Xuân Thượng trở thành một cơ sở giáo dục mầm non **chất lượng cao, hạnh phúc và sáng tạo**; là địa chỉ tin cậy của phụ huynh và cộng đồng; duy trì vững chắc **Trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1** và từng bước hoàn thiện các tiêu chí để hướng tới **Mức độ 2**.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục "**An toàn - Yêu thương - Tôn trọng - Sáng tạo**", lấy trẻ làm trung tâm, để mỗi đứa trẻ được phát triển toàn diện về thể chất,

ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, hình thành những giá trị và kỹ năng sống cần thiết cho các bậc học tiếp theo.

3. Giá trị cốt lõi

Yêu thương - Trách nhiệm - Hợp tác - Sáng tạo - Tôn trọng

PHẦN III: MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trụ cột 1: Nâng cao toàn diện chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

a. Phân tích thực trạng và số liệu học sinh Chất lượng giáo dục và chăm sóc trẻ là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu. Việc phân tích quy mô và đặc điểm của học sinh là cơ sở để xây dựng các mục tiêu phù hợp.

Quy mô học sinh: Trong 05 năm qua (2020-2025), quy mô nhà trường duy trì ổn định với tổng số trẻ dao động từ **307 đến 329 trẻ**, được biên chế thành **13-14 nhóm/lớp**. Điều này tạo thuận lợi cho việc tổ chức, quản lý và duy trì chất lượng chăm sóc, giáo dục.

Năm học 2025-2026: Nhà trường huy động **311 trẻ**, đảm bảo 100% trẻ 3-5 tuổi ra lớp và huy động 34,5% trẻ 2 tuổi.

Thống kê số lượng học sinh qua các năm (2020-2025):

Năm học	Tổng số trẻ	Số trẻ 5 tuổi	Số trẻ 4 tuổi	Số trẻ 3 tuổi	Số trẻ 2 tuổi (Nhà trẻ)
2024-2025	307	97	89	75	45
2023-2024	310	93	97	80	40
2022-2023	310	93	91	81	45
2021-2022	323	102	90	80	51
2020-2021	329	88	106	83	52

Đặc điểm và Thách thức:

Dân tộc: Tỷ lệ trẻ là người dân tộc thiểu số luôn ở mức rất cao, **trên 98%**, đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc tăng cường tiếng Việt.

Chất lượng giáo dục: Tỷ lệ trẻ đạt yêu cầu theo các lĩnh vực phát triển có sự cải thiện đáng kể, từ **88%** năm học 2020-2021 lên **trên 98%** vào năm 2024-2025, là một thành tích đáng tự hào.

Thách thức về dinh dưỡng: Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi vẫn còn ở mức cao (năm 2020-2021 là **15,2%**; năm 2023-2024 là **18,3%**). Đây là vấn đề nhức nhối cần có giải pháp đột phá.

b. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu 1.1: Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống **dưới 10%** vào năm 2030.

Mục tiêu 1.2: Duy trì tỷ lệ trẻ được đánh giá đạt yêu cầu theo các lĩnh vực phát triển ở mức **trên 98%** hàng năm.

Mục tiêu 1.3: 100% nhóm/lớp thực hiện hiệu quả chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", nhân rộng phương pháp giáo dục tiên tiến Reggio Emilia tại các lớp 4-5 tuổi.

Mục tiêu 1.4: Triển khai thí điểm thành công và chuẩn bị các điều kiện tốt nhất để thực hiện Chương trình GDMN mới theo lộ trình của Bộ GD&ĐT.

Mục tiêu 1.5: Duy trì 100% trẻ 4, 5 tuổi ra lớp và đạt chuẩn phổ cập. Phần đầu đạt các tiêu chí phổ cập cho trẻ 3 tuổi vào năm 2028.

c. Giải pháp thực hiện:

1. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng:

Xây dựng thực đơn khoa học, an toàn: Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn và bộ phận cấp dưỡng xây dựng thực đơn đa dạng, cân đối về dinh dưỡng, thay đổi theo mùa và phù hợp với đặc điểm địa phương. Ưu tiên sử dụng các loại thực phẩm sẵn có, đảm bảo nguồn gốc rõ ràng và ký hợp đồng với các nhà cung cấp có uy tín.

Tăng cường chất lượng bữa ăn: Tiếp tục nâng cao chất lượng bữa ăn hàng ngày, bổ sung sữa và các sản phẩm từ sữa để cải thiện thể trạng, giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ. Duy trì và nhân rộng hiệu quả các mô hình điển như "**Bữa ăn dinh dưỡng hợp lý**", "**Tổ chức bữa ăn gia đình**" và các "**Ngày hội dinh dưỡng**".

Đảm bảo tuyệt đối Vệ sinh An toàn thực phẩm: Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn thực phẩm, đặc biệt là quy trình **kiểm thực ba bước** và **lưu mẫu thức ăn 24/24h** theo quy định. Đảm bảo 100% trẻ được sử dụng nguồn nước uống an toàn.

Phát huy mô hình "Vườn rau của bé": 100% điểm trường quy hoạch, duy trì và chăm sóc vườn rau sạch để vừa cung cấp nguồn thực phẩm tại chỗ, vừa tạo môi trường cho trẻ được trải nghiệm, học tập.

Phối hợp chặt chẽ với Gia đình và Y tế: Phối hợp với Trạm Y tế xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sự phát triển của trẻ qua biểu đồ tăng trưởng. Thành lập "**Tổ tư vấn dinh dưỡng**" để tuyên truyền, trao đổi thường xuyên với phụ huynh về chế độ dinh dưỡng và cách chăm sóc trẻ tại nhà, đặc biệt với các trẻ suy dinh dưỡng hoặc thừa cân.

2. Đổi mới phương pháp giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của trẻ:

Thực hiện triệt để quan điểm giáo dục "lấy trẻ làm trung tâm": Chuyển mạnh từ phương pháp dạy học truyền thụ kiến thức một chiều sang tổ chức các

hoạt động giáo dục mang tính tương tác, khơi gợi hứng thú, trí tò mò và khả năng giải quyết vấn đề của trẻ. Giáo viên đóng vai trò là người hỗ trợ, định hướng và tạo cơ hội để trẻ chủ động học tập.

Đa dạng hóa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục:

Tăng cường tổ chức các hoạt động "**Học thông qua chơi, học bằng trải nghiệm**", xem đây là phương pháp chủ đạo.

Nhân rộng và nâng cao chất lượng việc áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như **Reggio Emilia, dạy học theo dự án** tại các khối lớp, đặc biệt là lớp 4-5 tuổi.

Chú trọng giáo dục lòng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục kỹ năng xã hội, giáo dục cảm xúc, giáo dục bảo vệ môi trường một cách tự nhiên, phù hợp vào các hoạt động hàng ngày.

Xây dựng và khai thác hiệu quả môi trường giáo dục: Tận dụng tối đa không gian trong và ngoài lớp học để tạo môi trường học tập mở, giàu tính tương tác. Bổ sung các học liệu, đồ dùng, đồ chơi mang tính "mở", khuyến khích trẻ tự do sáng tạo và khám phá theo nhiều cách khác nhau.

Chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới: Tổ chức cho đội ngũ nghiên cứu sâu **Dự thảo Chương trình GDMN mới**, tập trung vào các yêu cầu về phát triển phẩm chất, năng lực của trẻ để chủ động điều chỉnh kế hoạch giáo dục và phương pháp giảng dạy cho phù hợp với lộ trình của ngành.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Khuyến khích giáo viên thiết kế bài giảng điện tử, xây dựng kho học liệu số dùng chung. Tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với công nghệ, máy tính, và các ứng dụng giáo dục đơn giản một cách an toàn, có kiểm soát, phù hợp với lứa tuổi.

Phát huy hiệu quả mô hình "trường học kết nối": Tiếp tục tổ chức các tiết học kết nối giữa các điểm trường và với các trường bạn để giáo viên và học sinh có cơ hội giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn và học hỏi lẫn nhau.

3. Tăng cường tiếng Việt cho trẻ DTTS: Xây dựng môi trường ngôn ngữ phong phú. Khuyến khích giáo viên học tiếng dân tộc của trẻ. Mời nghệ nhân, phụ huynh tham gia các hoạt động giáo dục văn hóa tại trường để hỗ trợ giáo viên.

Thực hiện hiệu quả Đề án "Tăng cường tiếng Việt": Tiếp tục xác định đây là nhiệm vụ then chốt, đảm bảo mọi trẻ em dân tộc thiểu số đều được tạo cơ hội tối đa để phát triển ngôn ngữ tiếng Việt.

Xây dựng môi trường ngôn ngữ phong phú, toàn diện:

Tăng cường xây dựng môi trường chữ viết trong và ngoài lớp học. Gắn tên, biển nhãn bằng tiếng Việt tại các góc chơi, đồ dùng, đồ chơi, tên cây, tên hoa... để trẻ được "tắm" trong ngôn ngữ tiếng Việt một cách tự nhiên.

Khuyến khích giáo viên sử dụng các bài ca dao, đồng dao, câu đố, truyện kể... để làm phong phú vốn từ và cấu trúc câu cho trẻ.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức:

Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế bên ngoài nhà trường như tham quan nhà sàn, cánh đồng lúa, trò chuyện với nghệ nhân... để trẻ có bối cảnh thực tế sử dụng tiếng Việt.

Đặt ra các mục tiêu ngôn ngữ cụ thể, có thể đo lường được cho từng trẻ theo từng ngày, từng tuần (ví dụ: mỗi ngày biết một từ mới, mỗi tuần nói được một câu hoàn chỉnh).

Tăng cường sự tham gia của gia đình và cộng đồng:

Khuyến khích giáo viên học tiếng dân tộc của trẻ để tạo sự gần gũi và làm cầu nối trong giao tiếp ban đầu.

Mời cha mẹ, người lớn trong cộng đồng biết cả hai thứ tiếng tham gia vào các hoạt động của lớp để hỗ trợ giáo viên và trẻ trong quá trình giao tiếp, học tập

4. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa ý nghĩa: Duy trì và nâng cao chất lượng các sự kiện thường niên như "Ngày hội thể thao của bé", "Em yêu làn điệu dân ca", "Rung chuông vàng" để tạo sân chơi bổ ích, giúp trẻ phát triển toàn diện.

Thực hiện quyền và nhiệm vụ tổ chức hoạt động xã hội: Nhà trường xác định việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa là một phần quan trọng trong việc thực hiện chương trình giáo dục, giúp trẻ phát triển toàn diện và thực hiện nhiệm vụ tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng theo quy định tại **Điều lệ trường mầm non**.

Tổ chức các Lễ hội và Sự kiện theo chủ đề năm học:

Duy trì và nâng cao chất lượng tổ chức các ngày lễ, hội truyền thống như "Vui Tết Trung thu", "Bé vui đón Tết"... theo hướng tăng cường trải nghiệm văn hóa dân gian cho trẻ.

Tổ chức thường niên các sự kiện mang thương hiệu của nhà trường như "Ngày hội thể thao của bé", "Ngày hội dinh dưỡng", "Em yêu làn điệu dân ca" nhằm tạo sân chơi bổ ích, giúp trẻ phát triển thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng xã hội.

Tăng cường các hoạt động tham quan, trải nghiệm thực tế:

Xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ tham quan các di tích lịch sử, văn hóa, các mô hình sản xuất tại địa phương (như Động Tiên Cảnh, mô hình trồng dưa lưới...) để mở rộng hiểu biết và gắn kết việc học với thực tiễn cuộc sống, đúng theo tinh thần của **Chương trình GDMN mới**.

Tất cả các hoạt động tham quan, dã ngoại phải được xây dựng kế hoạch chi tiết, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ.

Đẩy mạnh sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng: Khuyến khích và mời phụ huynh, các nghệ nhân tại địa phương cùng tham gia vào quá trình chuẩn bị và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội.

Trụ cột 2: Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên chuyên nghiệp, hạnh phúc

a. **Phân tích thực trạng và số liệu đội ngũ** Đội ngũ nhà trường luôn duy trì sự ổn định về số lượng và có sự phát triển vượt bậc về chất lượng, đặc biệt là trong công tác nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục.

Thống kê đội ngũ năm học 2025-2026:

Tổng số CBGVNV trong biên chế: 30 người.

Ban Giám hiệu: 03 người, 100% có trình độ Đại học.

Giáo viên: 26 người. Trình độ Đại học (trên chuẩn): 21/26 giáo viên, đạt tỷ lệ **80,7%**. Trình độ Cao đẳng (đạt chuẩn): 04/26 giáo viên, chiếm 15,5%. Trình độ khác (CĐ Tiểu học): 01/26 giáo viên, chiếm 3,8%.

Nhân viên (Văn thư): 01 người.

Nhân viên hợp đồng: 06 người (01 bảo vệ, 05 cấp dưỡng).

Quá trình phát triển trình độ chuyên môn của giáo viên (2020 - 2025):

Năm học	Tổng số GV	Trình độ Đại học	Tỷ lệ ĐH	Trình độ Cao đẳng	Trình độ Trung cấp/Khác
2024-2025	26	21	80,7%	4	1
2023-2024	25	12	48%	13	0
2022-2023	24	12	50%	11	1
2021-2022	24	14	58,3%	9	1
2020-2021	25	16	64%	7	2

b. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu 2.1: Đến năm 2028, **100% giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn** (trong đó trên chuẩn đạt 90%).

Mục tiêu 2.2: 100% CBQL, giáo viên sử dụng thành thạo các ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý và dạy học, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Mục tiêu 2.3: Xây dựng được đội ngũ giáo viên cốt cán ở các khối lớp, có khả năng dẫn dắt, chia sẻ chuyên môn.

c. Giải pháp thực hiện:

1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng: Tạo điều kiện và động viên các giáo viên có trình độ cao đẳng tham gia học nâng cao trình độ. Tổ chức các buổi sinh hoạt

chuyên môn theo hướng **nghiên cứu bài học**, tập trung tháo gỡ khó khăn thực tế. Mời chuyên gia hoặc tổ chức các buổi tập huấn chuyên sâu về phương pháp mới.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số và Trí tuệ nhân tạo (AI):

Nâng cao năng lực số và năng lực ứng dụng AI cho 100% đội ngũ:

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về chuyển đổi số và ứng dụng AI trong giáo dục mầm non.

Khuyến khích giáo viên tự học, khai thác và sử dụng hiệu quả một số công cụ AI phổ biến (như ChatGPT, Gemini, Microsoft Copilot) để hỗ trợ soạn thảo văn bản, thiết kế hoạt động giáo dục, xây dựng kịch bản, làm đồ dùng dạy học và sản xuất video, học liệu.

Ứng dụng AI và Chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy:

Triển khai hiệu quả các phần mềm quản lý bán trú, tài sản, nhân sự; thực hiện hồ sơ điện tử và chữ ký số để giảm tải công việc hành chính.

Chỉ đạo giáo viên ứng dụng AI để thiết kế các bài giảng điện tử, trò chơi tương tác, video và hình ảnh minh họa sinh động, hấp dẫn, phù hợp với nhận thức của trẻ.

Xây dựng và phát triển kho học liệu số, bài giảng E-learning của nhà trường, cho phép giáo viên và phụ huynh dễ dàng truy cập và sử dụng.

Tổ chức các hoạt động cho trẻ làm quen với AI:

Lồng ghép các nội dung giáo dục phù hợp để giúp trẻ hình thành những kỹ năng ban đầu về công nghệ và AI.

Tổ chức cho trẻ tương tác với các thiết bị thông minh, robot giáo dục, phần mềm và trò chơi học tập an toàn, có tính giáo dục cao dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

2. Tạo môi trường làm việc tích cực: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai, minh bạch. Xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường dựa trên sự tôn trọng, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Quan tâm kịp thời đến đời sống vật chất và tinh thần của đội ngũ.

Thực hiện đầy đủ quyền của giáo viên, nhân viên: Ban giám hiệu nhà trường cam kết thực hiện đầy đủ các quyền của giáo viên, nhân viên được quy định tại **Điều lệ trường mầm non**, bao gồm quyền được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ; được bảo vệ nhân phẩm, danh dự; được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.

Xây dựng văn hóa ứng xử nhà trường: Xây dựng và thực hiện hiệu quả quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, tạo môi trường làm việc thân thiện, tôn trọng, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng mất đoàn kết, gây ảnh hưởng đến hoạt động chung.

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ: Đảm bảo mọi giáo viên, nhân viên được tham gia đóng góp ý kiến vào việc xây dựng kế hoạch, các quy chế của

nhà trường. Công khai, minh bạch trong công tác phân công nhiệm vụ, đánh giá, thi đua, khen thưởng và giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của cá nhân.

Quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần: Ban giám hiệu phối hợp với Công đoàn nhà trường thường xuyên quan tâm, thăm hỏi, động viên kịp thời các cá nhân và gia đình khi có việc vui, buồn; tổ chức các hoạt động tập thể để tăng cường sự gắn kết giữa các thành viên.

Trụ cột 3: Xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan sư phạm đồng bộ, hiện đại, an toàn

a. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu 3.1: Đến năm 2027, tham mưu thành công việc **mở rộng quỹ đất (khoảng 500m²) và xây dựng thêm phòng học** cho điểm trường 2 Vành.

Mục tiêu 3.2: Đến năm 2030, 100% các điểm trường có đủ phòng học, phòng chức năng, sân chơi, công trình phụ trợ đảm bảo tiêu chuẩn.

Mục tiêu 3.3: Hoàn thiện thư viện theo tiêu chuẩn của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT. Xây dựng môi trường giáo dục "**Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện**" ở tất cả các điểm trường.

b. Giải pháp thực hiện:

1. Tăng cường công tác tham mưu một cách chủ động và có cơ sở pháp lý:

Chủ động xây dựng Đề án, Kế hoạch: Nhà trường có trách nhiệm rà soát, đối chiếu thực trạng cơ sở vật chất với các tiêu chuẩn được quy định tại **Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT** và các yêu cầu của Trường Chuẩn Quốc gia. Trên cơ sở đó, chủ động xây dựng các đề án, tờ trình, kế hoạch chi tiết GD&ĐT, UBND xã về nhu cầu cấp thiết trong việc đầu tư, sửa chữa, mở rộng cơ sở vật chất, đặc biệt là các hạng mục ưu tiên như điểm trường 2 Vành.

Thực hiện vai trò là đơn vị chuyên môn tại địa phương: Công tác tham mưu không chỉ là đề xuất xin kinh phí mà còn là việc thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương về các chủ trương, biện pháp phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa

Cung cấp luận cứ pháp lý và thực tiễn: Mọi văn bản tham mưu phải viện dẫn đầy đủ cơ sở pháp lý, từ các quy định của ngành cho đến Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã, để chứng minh tính chính đáng và sự cần thiết của các đề xuất, góp phần giúp các cấp lãnh đạo đưa ra quyết định kịp thời và chính xác.

Thực hiện đúng quy định về tài trợ: Nhà trường tiếp tục phát huy thế mạnh đã có trong công tác xã hội hóa, đồng thời thực hiện nghiêm túc các quy định tại **Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT**. Mọi hoạt động vận động, tiếp nhận và sử dụng các nguồn tài trợ đều phải đảm bảo nguyên tắc **tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích và không ép buộc** dưới mọi hình thức.

Xây dựng kế hoạch vận động tài trợ cụ thể: Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch vận động tài trợ chi tiết, trong đó nêu rõ mục tiêu (cải tạo sân chơi, mua sắm thiết bị, bổ sung đồ dùng...), dự toán kinh phí và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai.

Đa dạng hóa hình thức huy động: Ngoài việc vận động tài chính, nhà trường khuyến khích sự đóng góp bằng ngày công lao động, vật liệu, hiện vật (cây xanh, đồ chơi tự làm...) từ phụ huynh, doanh nghiệp và các nhà hảo tâm để cùng chung tay cải tạo, sửa chữa nhỏ, bổ sung đồ dùng, đồ chơi và xây dựng cảnh quan sư phạm.

Công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng: Tất cả các khoản tài trợ đều được ghi chép, quản lý và sử dụng đúng mục đích đã cam kết. Nhà trường thực hiện công khai tài chính theo quy định, báo cáo rõ ràng trong các cuộc họp phụ huynh và niêm yết tại bảng tin để phụ huynh và cộng đồng cùng giám sát.

3. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản, thiết bị theo đúng quy định của pháp luật:

Thực hiện nghiêm túc Luật Quản lý, sử dụng tài sản công: Nhà trường tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý tài sản công, đảm bảo mọi tài sản được đầu tư, mua sắm từ ngân sách nhà nước hay các nguồn hợp pháp khác đều được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm.

Xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý tài sản: Xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản nội bộ, trong đó quy định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận (Ban giám hiệu, nhân viên kế toán-thiết bị, giáo viên các lớp) trong việc tiếp nhận, bảo quản, sử dụng và kiểm kê tài sản.

Thực hiện đầy đủ quy trình nghiệp vụ:

Kiểm kê định kỳ: Tổ chức kiểm kê, đánh giá lại tài sản hàng năm theo quy định để nắm bắt chính xác số lượng, chất lượng và tình trạng sử dụng.

Bảo trì, sửa chữa: Xây dựng kế hoạch bảo trì, sửa chữa định kỳ đối với trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để kéo dài tuổi thọ và đảm bảo an toàn cho trẻ.

Thanh lý tài sản: Thực hiện quy trình thanh lý đối với các tài sản hỏng hóc, không còn khả năng sử dụng theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công khai, minh bạch.

Giao trách nhiệm và nâng cao ý thức sử dụng: Giao trách nhiệm cụ thể cho giáo viên tại các lớp trong việc giữ gìn và khai thác tối đa hiệu quả của thiết bị được trang bị. Tuyên truyền, nâng cao ý thức "giữ của chung" cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Trụ cột 4 & 5: Đổi mới quản trị nhà trường và xây dựng mối quan hệ hợp tác hiệu quả.

a. Mục tiêu cụ thể:

Mục tiêu 4.1: Hoàn thiện hệ thống quản trị nhà trường theo hướng **hiện đại, tinh gọn, hiệu quả** dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin.

Mục tiêu 4.2: Nâng cao tỷ lệ phụ huynh tham gia thường xuyên vào các hoạt động giáo dục của nhà trường, tạo sự gắn kết chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội.

Mục tiêu 4.3: Duy trì vững chắc kết quả **Trường Chuẩn Quốc gia Mức độ 1** và sẵn sàng cho kỳ đánh giá tiếp theo; chuẩn bị các điều kiện để được công nhận **Mức độ 2**.

b. Giải pháp thực hiện:

1. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá: Tăng cường kiểm tra đột xuất, giám sát sau kiểm tra để đảm bảo các kế hoạch được thực thi hiệu quả. Đánh giá thi đua thực chất, khách quan.

Tăng cường hiệu quả kiểm tra nội bộ: Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết ngay từ đầu năm học. Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra (định kỳ, đột xuất, báo trước, chuyên đề) để đảm bảo tính toàn diện và khách quan. Tăng cường công tác giám sát sau kiểm tra để đảm bảo các tồn tại được khắc phục triệt để.

Thực hiện nghiêm túc quy trình tự đánh giá: Coi công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục theo quy định tại **Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT** là một hoạt động kiểm tra nội bộ thường xuyên. Hàng năm, nhà trường tổ chức thu thập minh chứng, phân tích, đánh giá và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên kết quả tự đánh giá.

Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân: Đảm bảo Ban thanh tra nhân dân hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại **Điều lệ trường mầm non**, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

Gắn công tác kiểm tra với việc thực hiện công khai, dân chủ: Nội dung kiểm tra phải bao gồm việc đánh giá mức độ thực hiện quy chế dân chủ theo **Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT** và các quy định về "3 công khai" (công khai cam kết chất lượng giáo dục, công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng và công khai thu chi tài chính) theo **Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT** để đảm bảo tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trước đội ngũ và xã hội.

Đổi mới công tác đánh giá, thi đua: Việc đánh giá, xếp loại viên chức và xét thi đua phải dựa trên kết quả công việc thực tế, có minh chứng rõ ràng, đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng và công khai.

2. Tăng cường truyền thông: Đa dạng hóa các kênh truyền thông (Website, Fanpage, Zalo, góc tuyên truyền) để thông tin kịp thời, chính xác về các hoạt động của nhà trường, lan tỏa những hình ảnh đẹp, những câu chuyện ý nghĩa.

Đa dạng hóa các kênh và nội dung truyền thông:

Phát huy hiệu quả các kênh truyền thông hiện có (Website, Fanpage, Zalo, góc tuyên truyền tại các điểm trường) để cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về các hoạt động, kế hoạch và kết quả giáo dục của nhà trường.

Tăng cường sản xuất các nội dung truyền thông gần gũi, thiết thực như các video ngắn về hoạt động của trẻ, bài viết chia sẻ kinh nghiệm nuôi dạy con, thông tin về dinh dưỡng, sức khỏe... để thu hút sự quan tâm của phụ huynh và cộng đồng.

Thực hiện truyền thông như một công cụ để đảm bảo dân chủ và công khai: Sử dụng các kênh truyền thông để thực hiện hiệu quả Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, công khai các kế hoạch năm học, các khoản thu chi, kết quả kiểm định chất lượng... nhằm tạo dựng niềm tin và sự đồng thuận.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội:

Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh như một cầu nối quan trọng trong việc truyền tải thông tin hai chiều và tổ chức các hoạt động chung.

Tổ chức các buổi họp phụ huynh, các buổi tọa đàm, chuyên đề theo hướng đối thoại, chia sẻ cởi mở để lắng nghe ý kiến đóng góp từ phụ huynh.

Chủ động phối hợp với các ban ngành, đoàn thể địa phương trong công tác vận động trẻ ra lớp, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

3. Củng cố quan hệ hợp tác: Tổ chức các buổi họp phụ huynh theo hình thức đối thoại, chia sẻ. Mời phụ huynh tham gia vào các dự án học tập, các "Ngày hội" của trẻ để họ thực sự là một phần của quá trình giáo dục.

Nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh: Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động hiệu quả theo đúng quy định tại **Điều lệ trường mầm non**. Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục, không chỉ dừng lại ở việc huy động nguồn lực.

Xây dựng cơ chế phối hợp thực chất, hiệu quả:

Tổ chức các buổi họp phụ huynh, các buổi tọa đàm, chuyên đề theo hướng đối thoại, chia sẻ cởi mở để lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp từ phụ huynh.

Khuyến khích và tạo cơ hội để phụ huynh trực tiếp tham gia vào các hoạt động giáo dục của trẻ tại lớp như các dự án học tập, "Ngày hội", các buổi trải nghiệm, qua đó giúp phụ huynh hiểu hơn về chương trình và phương pháp giáo dục của nhà trường.

Chủ động tham mưu và phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương: Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp hàng năm với UBND, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên xã... trong công tác vận động trẻ ra lớp, tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ trên địa bàn.

PHẦN IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm chung, xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện chiến lược.

2. Các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, trực tiếp chỉ đạo các mảng chuyên môn, CSVC, bán trú; xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng lĩnh vực và giám sát việc thực hiện.

3. Tổ trưởng chuyên môn, văn phòng: Xây dựng kế hoạch của tổ dựa trên chiến lược chung, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng giáo viên, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể.

4. Giáo viên, nhân viên: Căn cứ chiến lược chung và kế hoạch của tổ, xây dựng kế hoạch cá nhân, nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, không ngừng tự học, tự bồi dưỡng.

5. Các tổ chức đoàn thể: Phối hợp chặt chẽ với nhà trường, tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện tốt chiến lược.

6. Ban đại diện cha mẹ học sinh: Là cầu nối quan trọng, phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động và huy động các nguồn lực.

7. Lộ trình thực hiện:

a. Giai đoạn 1 (2025 - 2027): Tập trung vào các mục tiêu nền tảng: giải quyết dứt điểm vấn đề CSVC tại điểm 2 Vành, nâng tỷ lệ giáo viên trên chuẩn, đưa tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi xuống dưới 15%, triển khai sâu rộng các phương pháp giáo dục tiên tiến.

Tổ chức cho 100% đội ngũ nghiên cứu, tập huấn chuyên sâu về **Dự thảo Chương trình GDMN mới**, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về đội ngũ, cơ sở vật chất và học liệu để sẵn sàng triển khai thí điểm tại các lớp được phân công theo lộ trình của ngành.

Triển khai và áp dụng hiệu quả **Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi** theo Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT. Đảm bảo 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi, đánh giá theo chuẩn và có kế hoạch giáo dục can thiệp phù hợp để đạt được các yêu cầu đầu ra.

Triển khai sâu rộng và nâng cao chất lượng các phương pháp giáo dục tiên tiến (Reggio Emilia, dạy học theo dự án).

Về công tác nuôi dưỡng: Phấn đấu đưa tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống **dưới 15%** thông qua việc nâng cao chất lượng bữa ăn và đẩy mạnh công tác tư vấn dinh dưỡng tại gia đình.

Về đội ngũ và cơ sở vật chất:

Tập trung tham mưu, vận động các nguồn lực để giải quyết dứt điểm vấn đề cơ sở vật chất, đặc biệt là **mở rộng quỹ đất và xây dựng thêm phòng học tại điểm 2 Vành**.

Tiếp tục tạo điều kiện, động viên giáo viên học tập để nâng tỷ lệ giáo viên có trình độ trên chuẩn.

b. Giai đoạn 2 (2028 - 2030): Tập trung vào các mục tiêu nâng cao: phấn đấu đạt chuẩn phổ cập trẻ 3 tuổi, chuẩn bị tốt các tiêu chí của Trường Chuẩn Quốc gia Mức độ 2 để phấn đấu, khẳng định vị thế và chất lượng của nhà trường.

Về chất lượng giáo dục:

Triển khai đại trà **Chương trình GDMN mới** trên toàn trường theo lộ trình chỉ đạo của Bộ GD&ĐT. Tập trung vào việc đánh giá, rút kinh nghiệm và nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

Sử dụng thành thạo **Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi** làm công cụ đo lường và đảm bảo chất lượng đầu ra, là cơ sở để điều chỉnh, nâng cao hiệu quả giáo dục.

Về các mục tiêu lớn:

Hoàn thiện hồ sơ và các điều kiện để phấn đấu được công nhận **đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3 tuổi**.

Tập trung mọi nguồn lực để hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu, phấn đấu công nhận **Trường đạt Chuẩn Quốc gia Mức độ 2 trong giai đoạn tiếp theo**.

Về đội ngũ:

Tiếp tục bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trở thành các chuyên gia về phương pháp giáo dục mới, có khả năng dẫn dắt chuyên môn trong và ngoài nhà trường.

Bản chiến lược này là tâm huyết, là khát vọng của tập thể nhà trường về một mái trường Mầm non Xuân Thượng ngày càng phát triển. Để chiến lược không chỉ nằm trên giấy, đề nghị toàn thể đội ngũ hãy cùng nhau đoàn kết, đồng lòng, phát huy trí tuệ và sự sáng tạo, biến những mục tiêu này thành hiện thực.

Tập thể nhà trường đã làm được những điều tuyệt vời, với nền tảng vững chắc và một định hướng rõ ràng, chúng ta sẽ tiếp tục gặt hái nhiều thành công hơn nữa trong giai đoạn tới.

Nơi nhận:

- UBND xã Bảo Yên (b/c);
- CBGVNV nhà trường (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Tuất